

**CHIẾN LƯỢC GIAO TIẾP XUNG HÔ TRONG
GIAO LƯU TRỰC TUYẾN GIỮA NGƯỜI HÂM MỘ VỚI
NGHỆ SĨ (QUA HÀNH VI KHEN VÀ HỒI ĐÁP KHEN)
ADDRESSING STRATEGY IN ONLINE COMMUNICATION BETWEEN FANS AND
ARTISTS (THROUGH COMPLIMENTING AND RESPONDING A COMPLIMENT)**

**PHẠM THỊ HÀ
(TS; Đại học Sư phạm Hà Nội)**

Abstract: Complimenting and responding a compliment in online interaction between fans and artists reflects the dynamics of complimenting and the changes of views of Vietnamese people about complimenting and responding a compliment in the opening and integrating time. That is openness, self-assertion and willingness of building friendly, close and interpersonal relations in modern social life. The paper deals with one of these manifestations, that is, the use of addressing forms as an interactive strategy of communication by fans when they offer a compliment to artists and that by artists when they respond their fans' compliments.

Keywords: Complimenting; addressing forms.

1. Dẫn nhập

Hành vi khen và hồi đáp khen trong giao lưu trực tuyến giữa người hâm mộ với nghệ sĩ thể hiện sự vận động, thay đổi cách nhìn đối với khen và tiếp nhận lời khen của người Việt trong giai đoạn hội nhập, mở cửa. Đó là tính cởi mở, tự khẳng định mình và mong muốn thiết lập mối quan hệ xã giao, hoà đồng, thân thiện trong đời sống xã hội hiện đại. Một trong những biểu hiện của nó là việc sử dụng cách xưng hô như một chiến lược tương tác giao tiếp khi người hâm mộ khen nghệ sĩ và nghệ sĩ hồi đáp khen khi tiếp nhận lời khen của người hâm mộ. Trong khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi chỉ đi sâu nghiên cứu yếu tố xưng hô trong hơn 500 cặp thoại khen và tiếp nhận lời khen (hồi đáp khen) giữa người hâm mộ với nghệ sĩ từ góc độ giới. Nếu gọi người hâm mộ là $nữ_1$, nam_1 ; nghệ sĩ là $nữ_2$, nam_2 , thì sẽ có các cặp thoại khen - tiếp nhận lời khen là: $nam_1 - nam_2$, $nam_1 - nữ_2$, $nữ_1 - nữ_2$, $nữ_1 - nam_2$ và các cặp thoại hồi đáp khen - khen như sau: $nam_2 - nam_1$, $nam_2 - nữ_1$, $nữ_2 - nữ_1$, $nữ_2 - nam_1$.

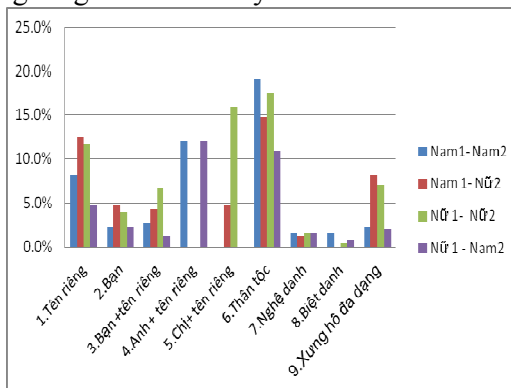
2. Yếu tố hô (gọi) trong biểu thức khen của người hâm mộ đối với nghệ sĩ từ góc độ giới

Trong lời khen, xưng hô cũng đóng một vai trò rất quan trọng. Tuy không nằm trong nội dung mệnh đề khen, nhưng cũng như các hành vi giao tiếp bằng ngôn ngữ khác, yếu tố xưng hô giúp thiết lập mối quan hệ giữa người khen và người tiếp nhận, góp phần tạo nên tính lịch sự và nhằm tôn vinh thể diện của người được khen. Trong phạm vi tư liệu khảo sát của chúng tôi, người hâm mộ đã sử dụng khá đa dạng các dạng thức hô (gọi) nghệ sĩ trong lời khen. Có thể phân thành các nhóm sau: (i) Gọi bằng tên riêng gồm: tên riêng; *bạn* + tên riêng; *anh* + tên riêng, *chị* + tên riêng; (ii) Gọi bằng *bạn*; (iii) Gọi bằng các từ thân tộc, gồm: *ông*, *bác*, *chú*, *cô*, *em*, *anh*, *chị*, *con*, *cháu*; (iv) Gọi bằng nghệ danh; (v) Gọi bằng biệt danh; (vi) Gọi đa dạng.

Nhìn tổng thể, cách gọi nghệ sĩ của người hâm mộ rất linh hoạt. Việc sử dụng cách gọi linh hoạt này phụ thuộc vào nhiều nhân tố, chủ yếu là tuổi và giới. Vì đây là giao tiếp chủ yếu giữa những người hâm mộ trẻ tuổi với nghệ sĩ trẻ nên cách gọi *bà* là không có, các cách gọi *ông*, *bác*,

chú, cô cũng hầu như không đáng kể (nếu có thì người hâm mộ là một số em nhỏ tuổi) và các cách xưng gọi *con*, *cháu* cũng hầu như không có (nếu có thì người hâm mộ là một vài người lớn tuổi). Như vậy, cách gọi chủ yếu thân mật được dùng là “tên riêng”, *bạn*, “*bạn*+ tên riêng”, “nghệ danh”, *em*, *anh*, “cách xưng hô đa dạng” và có cả cách gọi bằng “biệt danh”.

Trong việc sử dụng từ hô gọi, tỉ lệ từ hô gọi xuất hiện trong lời khen dành cho cả nam và nữ nghệ sĩ là cân bằng, tuy có hơi nghiêng một chút về nữ nghệ sĩ ($nam_1 - nữ_2$: 50.2% so với $nam_1 - nam_2$: 49.8%); còn người hâm mộ nữ sử dụng từ hô gọi trong lời khen của mình cho nghệ sĩ cùng giới cao hơn nghệ sĩ khác giới ($nữ_1 - nữ_2$: 64.6% so với $nữ_1 - nam_2$: 35.4%). Có thể hình dung bằng biểu đồ sau đây:



Biểu đồ 1. Các kiểu hô (gọi) trong biểu thức khen của người hâm mộ đối với nghệ sĩ từ góc độ giới

Dưới đây là những khảo sát cụ thể:

(i) **Gọi bằng tên riêng**: Đây là một trong những cách gọi phổ biến của người hâm mộ khi khen nghệ sĩ. Như đã biết, sự thành công của những người nghệ sĩ luôn gắn liền với tên tuổi của họ và sức sống của họ trong lòng công chúng cũng gắn liền với những cái tên rất riêng. Chính vì vậy, khi trò chuyện với thần tượng của mình, người hâm mộ thường gọi họ bằng tên riêng, để vừa phân biệt với những người nổi tiếng khác, vừa thêm một lần nữa tạo nên điểm nhấn cho những tên tuổi ấy. Lối hô gọi này xuất hiện nhiều nhất trong lời khen giữa $nam_1 - nữ_2$ (12.5%), $nữ_1 - nữ_2$ (11.7%), giảm dần ở cách

gọi của người hâm mộ nam với nam nghệ sĩ (8.2%) và ít hẳn ở cách gọi của người hâm mộ nữ với nam nghệ sĩ nam (4.7%). Về mặt tuổi, đây là cách xưng gọi thường xuất hiện trong giao tiếp với những người bằng tuổi hoặc ít tuổi hơn. Vì thế khi khen nghệ sĩ nam, những người hâm mộ là nữ thường là bằng tuổi hay ít tuổi hơn nên cách hô gọi chỉ bằng tên riêng có lẽ không phù hợp.

(ii) **Gọi bằng “*bạn/anh/ chị* + tên riêng”**:

Đây là cũng là lối hô gọi sử dụng tên riêng của nghệ sĩ, có bổ sung thêm các từ *bạn/anh/ chị* ở phía trước cho phù hợp với độ tuổi của đối tượng giao tiếp hoặc thể hiện tính lịch sự, xã giao trong giao tiếp. Người hâm mộ nam ưa sử dụng cách hô gọi “*bạn* + tên riêng” đối với nghệ sĩ khác giới cao hơn so với nghệ sĩ cùng giới (1.6% so với 0.8%). Ngược lại, người hâm mộ nữ sử dụng cách hô gọi “*bạn* + tên riêng” đối với nghệ sĩ cùng giới cao hơn so với nghệ sĩ khác giới (1.9% so với 0.4%). Khi hô gọi nghệ sĩ bằng “*anh/chị* + tên riêng”, người hâm mộ nam và người hâm mộ nữ đều có cách sử dụng giống nhau: người hâm mộ nam sử dụng cách hô gọi “*anh* + tên riêng” cao hơn (12.1%) cách hô gọi “*chị* + tên riêng” (4.7%); người hâm mộ nữ sử dụng cách hô gọi “*chị* + tên riêng” cao hơn (16%) cách hô gọi “*anh* + tên riêng” (12.1%). Cách hô gọi này một mặt phản ánh sự khác nhau về giới trong hô gọi và mặt khác cũng giống như thói quen của cách xưng hô ngoài đời: người hâm mộ nam có thể cùng tuổi thậm chí ít tuổi hơn nữ nghệ sĩ vẫn có thể gọi nghệ sĩ bằng *bạn*, ngược lại, người hâm mộ nữ tuy bằng tuổi với nghệ sĩ nhưng vẫn “sẵn sàng” gọi bằng *anh*.

(iii) **Gọi bằng “*bạn*”**: Đây là cách xưng hô thể hiện sự thân mật, gần gũi, rất giống với hội thoại đời thường, không phân biệt khoảng cách cũng như vai giao tiếp giữa nghệ sĩ với người hâm mộ. Tuy nhiên, trong phạm vi tư liệu có được của chúng tôi, cách xưng hô này xuất hiện không nhiều. Cách gọi nghệ sĩ là *bạn* của người hâm mộ xuất hiện nhiều hơn cả trong lời khen của người hâm mộ nam dành cho nghệ sĩ khác giới (4.7%), tiếp đó là người hâm mộ nữ dành

cho nghệ sĩ cùng giới (3.9%), còn lại là sự cân bằng về tỉ lệ trong việc sử dụng cách gọi *bạn* của người hâm mộ nam đối với nghệ sĩ cùng giới và người hâm mộ nữ đối với nghệ sĩ khác giới (2.3%).

(iv) Gọi bằng các từ thân tộc : Như trên đã nêu, mặc dù các từ thân tộc dùng để gọi các nghệ sĩ tuy đa dạng nhưng chủ yếu tập trung vào các từ *anh, chị* và *em*. Xét từ góc độ giới có thể thấy, người hâm mộ có xu hướng tôn xưng nghệ sĩ nên ưa sử dụng cách gọi *anh, chị*. Theo đó, người hâm mộ ưa sử dụng từ *anh* với nam nghệ sĩ ($nam_1 - nam_2$: 14.8%; $nữ_1 - nam_2$: 8.2%) và *chị* đối với nữ nghệ sĩ ($nữ_1 - nữ_2$: 13.6%; $nam_1 - nữ_2$: 7.8%). Riêng về cách gọi nghệ sĩ bằng *em*, người hâm mộ nam sử dụng cao hơn cả đối với nữ nghệ sĩ (5.1%) và rất ít người hâm mộ nữ gọi nam nghệ sĩ bằng *em* (0.8%); còn gọi người nghệ sĩ cùng giới bằng *em* thì tỉ lệ nghiêng về người hâm mộ nữ (2.3% so với 0.8% ở người hâm mộ nam) . Các cách gọi khác khá lệch vai như bằng *ông, bà, con, cháu* chiếm tỉ lệ không đáng kể.

(v) Gọi bằng nghệ danh: Sử dụng nghệ danh để gọi kèm theo tên riêng thể hiện sắc thái trang trọng của lối xưng hô nghi thức. Đường như, lối xưng hô nghi thức này đã ít nhiều tạo nên một khoảng cách nhất định giữa nghệ sĩ và người hâm mộ. Kết quả khảo sát cho thấy, đây cũng là lối xưng hô mang sắc thái trung hòa, không đánh dấu sự khác biệt về giới (so sánh: $nam_1 - nam_2$: 1.6%; $nam_1 - nữ_2$: 1.2 %; $nữ_1 - nữ_2$: 1.6%, $nữ_1 - nam_2$: 1.6%).

(vi) Gọi bằng biệt danh: Cách gọi này thể hiện sự gần gũi, thân mật, xen lẫn chút hài hước, trẻ trung, ngộ nghĩnh và đáng yêu. Đó có thể là những biệt danh sẵn có hoặc là những biệt danh mà người hâm mộ đã yêu mến dành tặng cho thần tượng của mình. Tuy nhiên, cách hô gọi này ít xuất hiện bởi không phải người nổi tiếng nào cũng có biệt danh và không phải biệt danh của người nổi tiếng nào cũng được khán giả biết đến. Với cách hô gọi này có vẻ như được sử dụng với nam nghệ sĩ nhiều hơn với nữ nghệ sĩ trong cả giao tiếp cùng giới lẫn khác giới (so sánh: nam_1

– nam_2 : 1.6%; $nữ_1 - nam_2$: 0.8%; $nữ_1 - nữ_2$: 0.4%; $nam_1 - nữ_2$: 0%). Ví dụ: Hương (Nữ, 25 tuổi): *Ngày xưa, ai cũng yêu cô Bống xinh đẹp với giọng ca hồn nhiên trong sáng.* [vnexpress.net]

(vii) Sử dụng lối hô gọi đa dạng: Xưng hô đa dạng là cách người nói kết hợp nhiều lối xưng hô khác nhau trong một lượt lời, khi thì dùng tên riêng, khi thì dùng đại từ xưng hô, khi thì dùng biệt danh... để tránh trùng lặp và làm tăng tính phong phú, hấp dẫn cho lời nói. Đối tượng được sử dụng từ hô gọi đa dạng nhiều hơn cả là nữ nghệ sĩ và người hâm mộ nữ đã dành cách hô gọi ưu ái này cho nghệ sĩ cùng giới của mình, so sánh: $nữ_1 - nữ_2$ là 11.7 %; $nam_1 - nữ_2$: 10.9 %; $nam_1 - nam_2$ là 4.3%; $nữ_1 - nam_2$ là 2.7%). Có lẽ cả người hâm mộ nam và nữ đều ý thức dùng nhiều hình thức hô gọi khác nhau để vừa tạo nên sự thân mật, gần gũi, vừa gây ấn tượng cho phần giao lưu của mình và mang cảm hứng đến cho phần trả lời cho nữ nghệ sĩ. Ví dụ:

Thái Thùy Châu (Nữ, 26 tuổi): *Gửi Mr.Đàm,cả nhà em rất hâm mộ anh (...)* [tranquanghai.info]

Vương Hà Vy (Nu, 26 tuổi): *Mình thấy giọng hát của Mi khá hay (...). Bạn có định ra vol 2 không?* [ww6.vnmedia.vn]

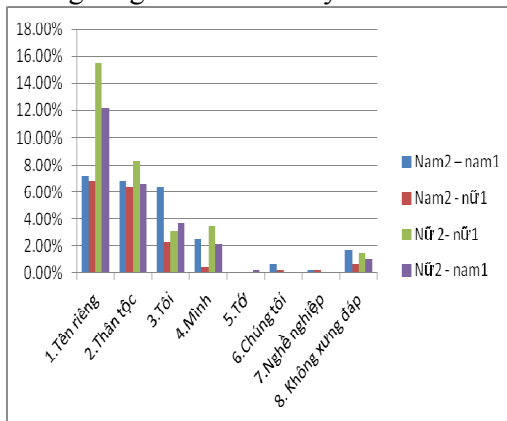
3. Xưng đáp và sự phối hợp giữa xưng (đáp) và hô (gọi) trong biểu thức tiếp nhận lời khen

Khi tiếp nhận lời khen, các nghệ sĩ không thể không chú trọng đến cách tự xưng (xưng đáp) và cách xưng đáp này phải đặt trong mối quan hệ với cách gọi người hâm mộ (hô gọi). Vấn đề đặt ra là, các nghệ sĩ phải chọn cách xưng hô sao cho phù hợp và gọi lại người hâm mộ, ở đây chủ yếu là phù hợp với tuổi tác của họ (cho dù người hâm mộ có “nhún mình” khi sử dụng cách xưng hô trong lời khen, chẳng hạn, người hâm mộ tuy lớn tuổi hơn hay bằng tuổi những vẫn xưng là *em* và gọi nghệ sĩ bằng *anh/chị*).

3.1. Cách xưng đáp

Trong lời hồi đáp khen , các nghệ sĩ thường sử dụng các từ xưng hô: bằng tên, bằng các từ thân tộc như *chú, cô, em, anh, chị, con, cháu* và

cách nói trống không (không sử dụng từ xưng hô). Xét về mặt giới, nam nghệ sĩ sử dụng từ xưng đáp đối với người hâm mộ cùng giới cao hơn nhiều đối với người hâm mộ khác giới ($nam_2 - nam_1$: 56.1%, $nam_2 - nữ_1$: 38.5%); nữ nghệ sĩ sử dụng từ xưng gọi đối với người hâm mộ nữ cao hơn chút ít so với người hâm mộ nam ($nữ_2 - nữ_1$: 52.7%, $nữ_2 - nam_1$: 42.8%). Có thể hình dung bằng biểu đồ dưới đây:



Biểu đồ 2. Các kiểu xưng - đáp trong hành vi tiếp nhận khen của nghệ sĩ đối với lời khen của người hâm mộ từ góc độ giới

(i) *Sử dụng cách xưng đáp bằng tên riêng*: Sử dụng tên riêng, tức là xưng bằng tên trong việc tiếp nhận lời khen được các nghệ sĩ sử dụng khá phổ biến, bởi cách xưng hô này không mang thông tin về tuổi tác và không thiết lập một vai giao tiếp rõ ràng về thứ bậc, tạo nên sự trẻ trung, gần gũi với tất cả công chúng, từ người lớn tuổi đến những người nhỏ tuổi hơn. Cách xưng đáp này được các nữ nghệ sĩ ưa dùng với số lượng vượt trội trong cả giao tiếp cùng giới và khác giới, đặc biệt là cùng giới bởi nó mang sắc thái tự nhiên, mềm mại, nhẹ nhàng phù hợp với phái nữ (26.9%). Nếu trong hành vi khen có 11.7% người hâm mộ nữ và 12.5% người hâm mộ nam gọi trực tiếp tên nữ nghệ sĩ thì trong hành vi tiếp nhận, nữ nghệ sĩ đã tự xưng bằng tên riêng với tỉ lệ cao nhất 26.9% đối với người hâm mộ cùng giới và 21.1% - cao thứ hai đối với người hâm mộ khác giới. Điều đó đánh dấu khá rõ sự khác biệt về giới so với nam giới: 17.1% nam nghệ sĩ xưng bằng tên riêng đối với người hâm

mộ cùng giới và 16.1% đối với người hâm mộ khác giới.

(ii) *Sử dụng cách xưng đáp bằng các từ thân tộc*: Đây là cách xưng hô khá phổ biến, phù hợp với lối xưng hô chung của người Việt: sử dụng các từ chỉ mối quan hệ thân tộc để tạo nên sự gần gũi, thân mật cho các mối quan hệ ngoài xã hội. Phổ biến vẫn là việc nghệ sĩ tự xưng bằng *em* (chung cho hai giới), *anh* (nam nghệ sĩ), *chị* (nữ nghệ sĩ). Các nghệ sĩ tự xưng là *chú*, *cô*, *cháu*, *con* chiếm tỉ lệ rất thấp. Ví dụ, nữ nghệ sĩ tự xưng là *con* với người hâm mộ nam chỉ có một trường hợp (0.4%), nam nghệ sĩ tự xưng *chú* với người hâm mộ chỉ có 2 trường hợp chia đều cho hai giới. Có thể lí giải điều này bằng thành phần tham gia giao lưu trực tuyến với các nghệ sĩ hầu hết là giới trẻ. Cách tự xưng này cũng thể hiện sự khác biệt về giới. Chẳng, tỉ lệ xưng *anh* là với người hâm mộ nữ là 12.2% cao hơn so với người hâm mộ cùng giới (10.2%); tỉ lệ xưng *chị* là với người hâm mộ cùng giới là 9.3% cao hơn nhiều so với người hâm mộ khác giới (1.8%); Còn cách tự xưng là *em* của các nghệ sĩ thì thể hiện đặc điểm về giới khá rõ: tỉ lệ nữ nghệ sĩ xưng *em* với người hâm mộ khác giới vượt trội (7.9%), còn lại là sự chia đều cho $nam_2 - nam_1$ là 3.9%, $nam_2 - nữ_1$ là 3.6%; riêng nam nghệ sĩ tự xưng *em* với người hâm mộ nam là ít hơn cả (2.4%).

(iii) *Sử dụng cách xưng đáp bằng "tôi" và "chúng tôi"*: *Tôi* là đại từ xưng hô mang sắc thái trung tính, thông dụng và phù hợp với giao tiếp xã hội. Tuy nhiên, đây cũng là cách xưng hô có sắc thái khá mạnh mẽ, cứng cỏi và quyết đoán, khẳng định rõ vai trò chủ thể cá nhân trong giao tiếp, phù hợp với nam giới. Kết quả khảo sát của chúng tôi cũng hoàn toàn tương ứng với giả thiết trên, nam nghệ sĩ nam sử dụng nhiều cách xưng hô này khi tiếp nhận lời khen từ người cùng giới ($nam_2 - nam_1$ là 15.1%). Nhưng, khi tiếp nhận lời khen từ người hâm mộ nữ, nam nghệ sĩ lại rất hạn chế sử dụng lối xưng hô này ($nam_2 - nữ_1$ là 5.4%). Lí do là vì, họ không muốn vô tình tạo rào cản

về giới vốn có giữa nam và nữ - điều mà người nghệ sĩ không muốn tạo nên trong mối quan hệ với công chúng. Ví dụ:

Nghệ sĩ Hoài Linh: *Có lẽ ông trời đã cho tôi một vòng eo "hơi bị chuẩn" cho nên vào vai nữ cũng không mấy khó khăn chứ chẳng có bí quyết gì cả (chịu khó bắt chước là được rồi)* [tranquanghai.info].

Mức độ sử dụng cách xưng hô này ở nữ nghệ sĩ thấp hơn và xấp xỉ nhau đối với cả người hâm mộ nam và người hâm mộ nữ ($nữ_2 - nữ_1$ là 5.4%; $nữ_2 - nam_1$ là 6.5%). Còn cách tự xưng là “*chúng tôi*” chỉ thấy xuất hiện trong lời hỏi đáp của nam với tỉ lệ 1.5% đối với người hâm mộ nam và 0.5% đối với người hâm mộ nữ.

(iv) *Sử dụng cách xưng đáp bằng “mình”, “tớ”*: so với cách xưng đáp bằng *tôi* thì *mình* có phần mềm mại, gần gũi và nhún nhĩ hơn, nên tỉ lệ nữ nghệ sĩ sử dụng *mình* có nhiều hơn chút ít. Xét về giới, nghệ sĩ sử dụng cách xưng hô *mình* trong lời hỏi đáp với người cùng giới chiếm tỉ lệ cao nhất ($nữ_2 - nữ_1$ là 6.1%, $nam_2 - nam_1$ là 5.9%); khi hỏi đáp lời khen với người khác giới, nữ nghệ sĩ sử dụng nhiều hơn so với nam nghệ sĩ (so sánh: $nữ_2 - nam_1$ là 3.6% với $nam_2 - nữ_1$ là 1%). Đối với cách tự xưng *tớ*, một kiểu xưng hô thân mật mang tính khẩu ngữ của tiếng Việt chỉ thấy xuất hiện 1 lần ở nữ nghệ sĩ khi đáp lại lời khen của một nghệ sĩ nam (0.4%).

(v) *Sử dụng cách xưng đáp bằng từ chỉ nghề nghiệp*: đây là cách mượn cái chung để nói về cái riêng, tức là, các nghệ sĩ dùng từ chỉ nghề nghiệp để nói về những quan điểm, suy nghĩ, cảm xúc,... phổ biến trong nghề của mình. Tần số sử dụng này rất hạn chế và chỉ được nam nghệ sĩ sử dụng hai lần chia đều cho hai người hâm mộ thuộc hai giới khác nhau. Ví dụ:

Thành Quốc (Nam, 29 tuổi): *Nhìn bạn này trẻ à nha. Bạn Hùng sinh năm bao nhiêu. Anh thích “12 giờ” của bạn lắm.*

Duy Hùng: *Cảm ơn anh nhé! Những người nghệ sĩ chỉ thích mình trẻ trong âm nhạc thôi, còn tuổi tác thì hừ vô lắm, hihi.* [Vtv.vn]

(vi) *Sử dụng cách xưng đáp bằng không xưng đáp*: Một số nghệ sĩ khi tiếp nhận lời khen từ người hâm mộ sử dụng cấu trúc vô nhân xưng, tức là không có các yếu tố ngôn từ dùng để xưng đáp. Điều này tạo nên một phong cách giao lưu, chia sẻ khá thoải mái, tự nhiên giữa những người cùng độ tuổi. Tuy nhiên, nếu cách sử dụng này không “đúng chỗ, đúng lúc” (thậm chí ngay cả khi dùng đúng lúc, đúng chỗ) cũng có thể tiềm ẩn khả năng đe dọa thể diện người nghe bởi dễ tạo cảm giác lạnh lùng, bề trên. Cách sử dụng này thường được nghệ sĩ dùng với người hâm mộ cùng giới, nhất là giữa nam nghệ sĩ và người hâm mộ nam ($nam_2 - nam_1$ là 3.9%; $nữ_2 - nữ_1$ là 2.5%); với người hâm mộ khác giới, các nghệ sĩ sử dụng ít hơn ($nam_2 - nữ_1$ là 1.5%, $nữ_2 - nam_1$ là 1.8%). Có lẽ là, trong giao tiếp cùng giới, đặc biệt là nam – nam, sẽ không có nhiều sự đắn đo trong việc sử dụng ngôn từ so với giao tiếp khác giới và việc bỏ qua nghi thức xã giao đôi khi lại là dấu hiệu của sự cởi mở, thân tình và gần gũi. Ví dụ:

Nguyễn Thị Thanh Tú (Nữ, 22 Tuổi): *Bạn rất thành công (...) Vậy trong tương lai, hai bạn có ý định hợp tác lâu dài hay không?*

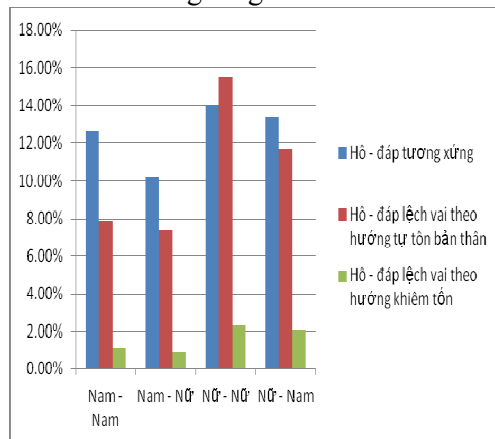
Đinh Mạnh Ninh: *Chắc chắn rồi nếu có một bài hát phù hợp.* [Vtv.vn]

3.2 Sự phối hợp giữa xưng đáp (tự xưng) và hô gọi (người hâm mộ) của nghệ sĩ khi tiếp nhận lời khen

Điều đáng lưu ý là, khi hỏi đáp hành vi khen, người nghệ sĩ thường sử dụng hai hình thức xưng hô xứng vai và lệch vai. Cặp hô gọi - xưng đáp tương xứng (xứng vai) là, người nghệ sĩ sẽ tự xưng tương xứng với cách gọi của người hâm mộ. Chẳng hạn, người hâm mộ gọi nghệ sĩ là *bạn* khi khen thì nghệ sĩ sẽ xưng là *mình* khi hỏi đáp khen. Cặp hô gọi – xưng đáp lệch vai là người nghệ sĩ sẽ tự xưng không tương xứng với cách gọi của người hâm mộ. Chẳng hạn, người hâm mộ gọi nghệ sĩ là *anh/ chị* khi khen thì nghệ sĩ sẽ xưng là *mình* khi hỏi đáp khen. Đối với người hâm mộ cùng giới, nam nghệ sĩ sử dụng cách hô đáp tương xứng (31.4%) cao hơn cách hô đáp lệch vai (22.4%), ngược lại nữ nghệ sĩ sử

dụng cách hô đáp lệch vai (29.8%) cao hơn cách hô đáp tương xứng (24.8%). Đối với người hâm mộ khác giới, nam nghệ sĩ sử dụng cách hô đáp tương xứng (25.5%) cao hơn chút ít cách hô đáp lệch vai (20.7%); trong khi đó, nữ nghệ sĩ sử dụng hai cách hô đáp này tương đối cân bằng (tương xứng là 22.3%, lệch vai là 23%). Trong các cặp hô gọi - xưng đáp lệch vai thì tỉ lệ hình thức xưng đáp lệch vai theo hướng tự tôn bản thân chiếm tỉ lệ vượt trội hơn hẳn so với xưng đáp lệch vai theo hướng khiêm tốn. Xét ở góc độ giới, nữ nghệ sĩ sử dụng cách hô đáp theo hướng tự tôn bản thân đối với người cùng giới là cao nhất (25.9%), còn lại đều là xấp xỉ nhau ($nam_2 - nam_1$: 19.7%, $nữ_2 - nam_1$: 19.5%, $nam_2 - nữ_1$: 18.6%). Cách hô - đáp lệch vai theo hướng khiêm tốn rất ít được cả hai giới sử dụng. Điều này cho thấy nhu cầu tự khẳng định và ý thức về cái “tôi” cá nhân được thể hiện một cách rõ ràng của các nghệ sĩ, nhất là nữ nghệ sĩ trong giao tiếp với người hâm mộ cùng giới.

Có thể hình dung bằng biểu đồ sau:



Biểu đồ 3. Xưng - hô xưng vai và lệch vai trong tiếp nhận lời khen của nghệ sĩ đối với lời khen của người hâm mộ từ góc độ giới

Như đã phân tích cụ thể ở trên, yếu tố xưng hô cũng có sự khác biệt khá rõ về giới trong lời khen và tiếp nhận lời khen giữa người hâm mộ với nghệ sĩ. Về yếu tố hô trong lời khen, phổ biến nhất là cách hô gọi bằng danh từ thân tộc và tên riêng. Nếu như các cặp giao tiếp nam1 - nữ2, nữ1 - nữ2 chiếm ưu thế ở cách hô gọi bằng tên

riêng, bạn, hô gọi đa dạng thì các cặp giao tiếp cùng giới nam1- nam2, nữ1- nữ2 lại chiếm ưu thế trong cách hô gọi bằng các từ thân tộc. Khi đáp lại lời khen, các nữ nghệ sĩ nữ thường sử dụng tên riêng, còn nam nghệ sĩ, bên cạnh việc sử dụng tên riêng còn có thiên hướng sử dụng cấu trúc vô nhân xưng (không xưng đáp). Điều đáng lưu ý là hiện tượng xưng - đáp lệch vai diễn ra ở người nổi tiếng chiếm tỉ lệ tương đối cao, đặc biệt là ở nghệ sĩ nữ. Những kết quả nghiên cứu cụ thể này đã góp phần chứng minh cho nhận định: “ngôn ngữ là một hệ biến hóa của mong muốn xã hội để đánh dấu khác biệt về giới” (Steven Smith) và “Khảo sát vội vàng nhất về loài người cũng sẽ cho thấy rằng cùng giới không thể đảm bảo sự tương đồng nhưng khác giới sẽ có thể đảm bảo sự khác biệt” [Eve Kosofsky Sedgwick, 1990].

Tài liệu tham khảo chính

1. Phạm Thị Hà (2011), *Một số vấn đề về hành vi khen và giới*, T/c Ngôn ngữ & Đời sống, số 1+2, tr. 43- 47.
2. Phạm Thị Hà (2012), *Tiếp nhận lời khen của những người nổi tiếng qua hình thức giao lưu trực tuyến từ góc độ giới*, t/c Ngôn ngữ số 5/, tr. 66 - 76.
3. Phạm Thị Hà (2013), *Yếu tố giới trong lời khen tại các chương trình giao lưu trực tuyến giữa người hâm mộ và nghệ sĩ*, t/c Ngôn ngữ & đời sống, số 1+2, tr.77 – 84.
4. Nguyễn Văn Khang (2012), *Ngôn ngữ học xã hội*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
5. Kimmel, Michael S. and Aronson, Amy. (eds) (2010), *The gendered Society Reader*, Oxford University Press. 4 edition.
6. Suderland, J. (2006), *Language and Gender: An Advanced Resource Book*, Routledge, 1 edition.
7. Tannen, Deborah. (ed) (1993), *Gender and Conversation Interaction* (Oxford Studies in Sociolinguistics), Oxford University Press, USA.

(Ban biên tập nhận ngày 5-8-2013)